

Số: /KH-UBND

Ngọc Liên, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 23/12/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

UBND xã Ngọc Liên xây dựng Kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa, triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 70-NQ/TW), Kế hoạch số 259/KH-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa.

2. Việc xây dựng và ban hành Kế hoạch nhằm thống nhất trong công tác chỉ đạo các cấp, các ngành; tổ chức quán triệt sâu rộng các nội dung và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW, Kế hoạch số 259/KH-UBND tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo các ngành, các cấp đối với công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý phát triển năng lượng trên địa bàn, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

3. Phát huy vai trò chỉ đạo của UBND xã theo nguyên tắc phân công nhiệm vụ rõ ràng, phân công cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp đảm bảo phù hợp với năng lực của từng đơn vị để tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW, Kế hoạch số 259/KH-UBND.

4. Định kỳ theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đảm bảo vững chắc an ninh năng lượng, cung cấp năng lượng đầy đủ, ổn định, chất lượng cao, ổn định để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống người dân, bảo vệ môi trường sinh thái. Từng bước chuyển đổi năng lượng phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước và cam kết quốc tế. Sử dụng hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả các nguồn tài nguyên năng lượng góp phần bảo đảm an ninh năng lượng lâu dài và bền vững. Hoàn thiện lưới truyền tải và phân phối điện hiện đại, thông minh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và chuyển đổi năng lượng quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Cung cấp đầy đủ, ổn định nhu cầu năng lượng cho phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và đời sống nhân dân.
- Triển khai đầy đủ các chính sách pháp luật, tài liệu, hướng dẫn, định mức kỹ thuật của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về sản xuất và tiêu dùng bền vững.
- Xây dựng hệ thống lưới điện thông minh, hiệu quả, có khả năng kết nối an toàn với lưới điện khu vực, bảo đảm cung cấp điện an toàn.

2.2. Đến năm 2045

- Hình thành nền năng lượng xanh, sạch, bền vững trong đó năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch chiếm tỉ trọng chủ yếu.
- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng năng lượng hiện đại, thông minh, ứng dụng công nghệ số và tự động hóa tiên tiến, bảo đảm vận hành an toàn, ổn định, linh hoạt và hiệu quả cao.

III. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước, sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong bảo đảm an ninh năng lượng

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng người dân, doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng đặc biệt của an ninh năng lượng; quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển năng lượng, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.
- Phổ biến, nhân rộng các mô hình, giải pháp sản xuất và sử dụng năng lượng tái tạo hiệu quả, phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương, nhất là các mô hình tự sản xuất, tự tiêu thụ tại doanh nghiệp, hộ gia đình và mô hình cộng đồng năng lượng.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong ngành năng lượng; phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn, cơ chế phối hợp giữa các phòng, ngành, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tập trung, đồng bộ, thống nhất từ cấp tỉnh tới cấp cơ sở.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

2. Thực hiện các cơ chế, chính sách để tạo lợi thế cạnh tranh, tạo nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng

- Thực hiện các cơ chế, chính sách của tỉnh (nếu có) nhằm khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển năng lượng, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, khuyến khích các hộ sử dụng điện lớn đầu tư hệ thống thu hồi năng lượng để sản xuất điện; phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ năng lượng.
- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho đầu tư, xây dựng, vận hành các dự án năng lượng.

3. Phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng

- Tập trung phát triển đồng bộ các loại hình năng lượng, đảm bảo cân đối giữa nguồn và lưới điện; ưu tiên mở rộng, nâng cấp hệ thống truyền tải và phân phối điện trên địa bàn để đáp ứng nhu cầu phụ tải ngày càng tăng. Chủ động rà soát công suất nguồn, các trạm biến áp, đường dây hạ thế và trung thế; đề xuất đầu tư mới, cải tạo các tuyến điện xuống cấp, quá tải, nhằm bảo đảm cung ứng điện ổn định, an toàn, liên tục phục vụ sinh hoạt, sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội.

- Khuyến khích người dân, doanh nghiệp ứng dụng các mô hình năng lượng tái tạo phù hợp, tăng cường sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, góp phần giảm áp lực lên hệ thống điện truyền thống. Qua đó, xây dựng hạ tầng năng lượng hiện đại, bền vững, đảm bảo vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

4. Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện linh hoạt cam kết quốc tế về giảm phát thải

- Triển khai hiệu quả Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và Chương trình quản lý nhu cầu điện; khuyến khích phát triển các ngành sử dụng năng lượng hiệu quả, áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao năng suất, giảm phát thải. Thực hiện nghiêm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hiệu suất năng lượng đối với thiết bị, phương tiện, công trình xây dựng; từng bước loại bỏ thiết bị tiêu hao nhiều năng lượng, gây ô nhiễm môi trường. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư công nghệ mới, hiệu suất cao trong sản xuất, kinh doanh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân và doanh nghiệp đầu tư phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất - tự tiêu thụ, hệ thống lưu trữ năng lượng (BESS), sử dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng.

5. Tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng

- Tiếp tục đẩy mạnh huy động các nguồn lực từ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức và cá nhân trong việc đầu tư phát triển hệ thống năng lượng trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi để khu vực tư nhân tham gia đầu tư nâng cấp lưới điện, phát triển các mô hình năng lượng tái tạo, năng lượng sạch và các giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Khuyến khích các doanh nghiệp triển khai dự án điện mặt trời áp mái, cải tạo hệ thống điện tại các khu sản xuất và dịch vụ; ưu tiên các nguồn lực xã hội hóa để từng bước hiện đại hóa hạ tầng năng lượng.

6. Tạo đột phá trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng

- Tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị “Về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Kế hoạch số 266-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng, ứng dụng công nghệ số trong quản trị doanh nghiệp, giám sát vận hành hệ thống điện, nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo an toàn năng lượng. Phát triển hệ thống lưới điện thông minh, hệ thống quản lý năng lượng thông minh trong lĩnh vực công nghiệp,

giao thông và xây dựng, đáp ứng yêu cầu phát triển năng lượng hiện đại, xanh và bền vững.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Kinh phí thực hiện từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn viện trợ, tài trợ, các nguồn vốn đầu tư của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài và những nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan điều phối, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu theo yêu cầu của Nghị quyết số 70-NQ/TW, Kế hoạch số 259/KH-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa và các nội dung tại Kế hoạch này.

- Là đầu mối tổ chức nghiên cứu, tổng kết lý luận và thực tiễn, hướng dẫn các biện pháp tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp báo cáo và kiến nghị với Chủ tịch UBND xã về các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu đã đề ra.

- Tham mưu cho UBND xã đề nghị với Công ty Điện lực Thanh Hóa:

- + Bố trí các nguồn vốn đầu tư nâng cấp, phát triển lưới điện phù hợp quy hoạch nhằm đảm bảo cung cấp điện ổn định, an toàn, tin cậy, giảm tối đa tổn thất trong truyền tải và phân phối điện.

- + Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế mua bán điện trực tiếp theo quy định, bảo đảm môi trường cạnh tranh lành mạnh, minh bạch trong cung cấp điện; mở rộng quyền lựa chọn nguồn điện xanh cho khách hàng, doanh nghiệp với chi phí hợp lý.

- Định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND xã tình hình thực hiện.

2. Các phòng, ban UBND xã và Trung tâm cung ứng dịch vụ công

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết và Kế hoạch; lồng ghép trong các hoạt động thông tin, tuyên truyền ở cơ sở. Trong đó, tập trung tuyên truyền về vị trí, vai trò phát triển năng lượng, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, kết quả triển khai thực hiện, cổ vũ, lan tỏa các mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong quản lý và phát huy nguồn lực trong phát triển năng lượng trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã nâng cao chất lượng cải cách hành chính, chuyển đổi số, số hóa hồ sơ phục vụ quản lý, điều hành phục vụ năng lượng.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nội dung, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW trên địa bàn xã.

- Tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh ở cơ sở.

4. Các thôn, làng, cơ quan trên địa bàn xã: Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến toàn thể Nhân dân, phản ánh đầy đủ tình hình, vai trò phát triển

năng lượng, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị gửi văn bản về phòng Kinh tế xã để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã xem xét, giải quyết theo quy định. Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Ngọc Liên. Các bộ phận chuyên môn, các thôn, làng, các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Công thương (để báo cáo);
- TTr Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UB MTTQ xã (p/h);
- Các cơ quan, đơn vị; thôn, làng trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Thị Hà